

Số: 61 /QĐ-Tr.CĐSPDL

Đắk Lắk, ngày 21 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí theo quy định  
tại Nghị định 116/2020/NĐ-CP đối với sinh viên khóa 48, khóa học 2022 - 2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐẮK LẮK**

*Căn cứ Thông tư 23/2022/TT-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường cao đẳng sư phạm;*

*Căn cứ Nghị định 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;*

*Căn cứ Kết luận cuộc họp ngày 21/3/2024 của Tổ thẩm định hồ sơ đối với sinh viên K47, K48, K49, năm học 2023 - 2024, thuộc diện hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác sinh viên.*

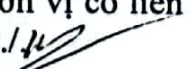
**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí theo quy định tại Nghị định 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ đối với 51 (năm mươi một) sinh viên ngành Giáo dục Mầm non khóa 48, khóa học 2022 - 2025.

*(có danh sách kèm theo).*

**Điều 2.** Sinh viên có tên tại Điều 1 được hưởng chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí theo quy định tại Nghị định 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Thời gian hưởng: từ tháng 01/2024 đến tháng 03/2024 (03 tháng).

**Điều 3.** Trưởng các Phòng, Khoa, Bộ môn, Tổ trực thuộc, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Đăng Website trường;
- Lưu: VT, TCCB-CTSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Ngọc Thành**



**DANH SÁCH**  
**SINH VIÊN KHÓA 48 ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**  
**TIỀN ĐỒNG HỌC PHÍ THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH 116/2020/NĐ-CP**  
 (Kèm theo Quyết định số: 61 /QĐ-Tr.CĐSPDL ngày 21/13/2024 của Trường CĐSP Đắk Lắk)

| STT | Họ tên                 | Ngày sinh  | Dân tộc | Lớp      | Ghi chú      |
|-----|------------------------|------------|---------|----------|--------------|
| 1   | Bế Thị Quỳnh Nga       | 08/02/1997 | Tày     | GDMN 48A |              |
| 2   | Đặng Thị Thanh         | 10/03/2004 | Kinh    | GDMN 48A |              |
| 3   | Đỗ Sao Mai             | 30/03/2004 | Kinh    | GDMN 48A |              |
| 4   | H - Cúc Đắk Cắt        | 05/06/2004 | Mnông   | GDMN 48A |              |
| 5   | H - Kiều Cầm           | 04/09/2004 | Mnông   | GDMN 48A |              |
| 6   | H' Lý Êban             | 01/01/2004 | Ê đê    | GDMN 48A |              |
| 7   | H' Nêu Ayũn            | 28/03/2004 | Ê đê    | GDMN 48A |              |
| 8   | H Thương Phôk          | 23/11/2004 | Mnông   | GDMN 48A |              |
| 9   | H' Tra Lệ Khuôr        | 19/02/2004 | Ê đê    | GDMN 48A |              |
| 10  | H' Trang Mlô           | 20/09/2004 | Ê đê    | GDMN 48A |              |
| 11  | Nguyễn Thanh Trang     | 23/08/2004 | Kinh    | GDMN 48A |              |
| 12  | Nguyễn Thị Hồng Thương | 16/01/2004 | Kinh    | GDMN 48A |              |
| 13  | Nguyễn Thị Khánh Huyền | 14/05/2002 | Kinh    | GDMN 48A |              |
| 14  | Nông Thị Thơm          | 11/01/2001 | Nùng    | GDMN 48A |              |
| 15  | Phạm Huyền Trang Niê   | 01/09/2003 | Ê đê    | GDMN 48A |              |
| 16  | Tô Thị Nguyệt          | 01/10/2004 | Tày     | GDMN 48A |              |
| 17  | Hoàng Thị Kim Hồng     | 27/06/2002 | Tày     | GDMN 48A | K47A bảo lưu |
| 18  | Nhung                  | 20/11/2002 | Xơ đăng | GDMN 48A | K47A bảo lưu |
| 19  | H' Mit Niê             | 30/01/2003 | Ê đê    | GDMN 48A | K47B bảo lưu |
| 20  | Cao Thị Thu Thảo       | 09/05/2003 | Kinh    | GDMN 48A | K47D bảo lưu |
| 21  | Cao Thị Thu Vân        | 06/10/2003 | Kinh    | GDMN 48B |              |
| 22  | Đinh Trà My            | 06/10/2004 | Kinh    | GDMN 48B |              |
| 23  | Giang Thị Ngọc Mai     | 05/01/2004 | Kinh    | GDMN 48B |              |
| 24  | H - Thảo H Mỗk         | 23/03/2004 | Mnông   | GDMN 48B |              |
| 25  | H Gluin Ayũn           | 18/06/2003 | Ê đê    | GDMN 48B |              |
| 26  | H' Khuê Êban           | 11/10/2004 | Ê đê    | GDMN 48B |              |



| STT | Họ tên                 | Ngày sinh  | Dân tộc | Lớp      | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------|---------|----------|---------|
| 27  | H Quynh Niê            | 13/10/2002 | Ê đê    | GDMN 48B |         |
| 28  | H' Ra Boel Niê         | 27/08/2001 | Ê đê    | GDMN 48B |         |
| 29  | H' Trâm Hwing          | 07/09/2004 | Ê đê    | GDMN 48B |         |
| 30  | H' Won Ê Nuôl          | 21/10/2003 | Ê đê    | GDMN 48B |         |
| 31  | Hoàng Thị Thúy Nga     | 12/07/2004 | Kinh    | GDMN 48B |         |
| 32  | Hoàng Trần Phương Thảo | 15/12/2004 | Kinh    | GDMN 48B |         |
| 33  | Thái Thị Trang         | 21/05/2004 | Kinh    | GDMN 48B |         |
| 34  | Trần Thị Phượng        | 22/07/2004 | Kinh    | GDMN 48B |         |
| 35  | Trương Thị Tuyết Nhung | 13/05/2004 | Kinh    | GDMN 48B |         |
| 36  | Võ Thị Thúy Diễm       | 26/12/2002 | Kinh    | GDMN 48B |         |
| 37  | Cao Thị Lâm Oanh       | 08/01/2004 | Kinh    | GDMN 48C |         |
| 38  | H - Du Mlô             | 02/07/2004 | Ê đê    | GDMN 48C |         |
| 39  | H Diêu Niê             | 18/12/2002 | Ê đê    | GDMN 48C |         |
| 40  | H Kiêng Niê            | 08/02/2003 | Ê đê    | GDMN 48C |         |
| 41  | H Mila Mlô             | 14/03/2004 | Ê đê    | GDMN 48C |         |
| 42  | H' Vina Niê            | 02/11/2002 | Ê đê    | GDMN 48C |         |
| 43  | H Wui Niê              | 02/12/2001 | Ê đê    | GDMN 48C |         |
| 44  | H' Yen Niê             | 05/08/2003 | Ê đê    | GDMN 48C |         |
| 45  | H Yu Li Niê            | 10/12/2003 | Ê đê    | GDMN 48C |         |
| 46  | Hoàng Ý Nhi            | 04/12/2004 | Kinh    | GDMN 48C |         |
| 47  | Kpă H' SaBét           | 27/10/2004 | Ê đê    | GDMN 48C |         |
| 48  | Ksor H' Oanh           | 01/08/2004 | Gia rai | GDMN 48C |         |
| 49  | Phạm Như Bình          | 11/09/2004 | Kinh    | GDMN 48C |         |
| 50  | Phạm Y Bình            | 11/09/2004 | Kinh    | GDMN 48C |         |
| 51  | Phan Thị Thanh Thủy    | 27/02/2004 | Kinh    | GDMN 48C |         |

Danh sách này có 51 sinh viên./11